

Số: 933 /QĐ-DHN

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận trúng tuyển cao học dược năm 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 828/BYT-QĐ ngày 29/09/1961 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Trường Đại học Dược Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 224/TTg ngày 24/05/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc đào tạo trên đại học ở trong nước;

Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-DHN ngày 15/12/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội về việc ban hành Quy định về tổ chức và quản lý đào tạo thạc sĩ dược học;

Căn cứ vào Biên bản xét xác định điểm chuẩn trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh sau đại học năm 2019 ngày 19/9/2019;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển cao học dược năm 2019, hệ tập trung cho 78 thí sinh có tên trong danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các thí sinh trúng tuyển có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ và được hưởng các quyền lợi theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng Phòng Sau đại học, Tài chính kế toán và các học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục & Đào tạo (để b/c);
- Bộ Y tế (để b/c);
- Lưu: VT, SDH.

HIỆU TRƯỞNG *HT*



Nguyễn Thanh Bình

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN CAO HỌC DƯỢC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số: 933 /QĐ-DHN, ngày 19 tháng 9 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

TT	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thúy An	Nữ	01/09/1990	Lào Cai	
2	Vũ Tất An	Nam	20/05/1990	Hải Dương	
3	Đào Quỳnh Anh	Nữ	15/02/1996	Hải Phòng	
4	Nguyễn Mai Anh	Nữ	27/11/1996	LB Nga	
5	Nguyễn Xuân Bắc	Nam	27/09/1987	Thái Bình	
6	Nguyễn Thị Dung	Nữ	10/08/1986	Nghệ An	
7	Trần Thị Dung	Nữ	19/07/1983	Nam Định	
8	Trần Lê Vương Đại	Nam	26/11/1996	Hà Nội	
9	Hoàng Văn Đức	Nam	11/03/1988	Hà Nội	
10	Lê Hoàng Giang	Nữ	15/04/1995	Quảng Trị	
11	Lê Hương Giang	Nữ	24/10/1996	Hà Nội	
12	Trần Ngọc Giang	Nữ	26/12/1994	Hà Nội	
13	Lê Ngọc Hà	Nữ	22/10/1987	Vĩnh Phúc	
14	Nguyễn Thị Hà	Nữ	06/12/1996	Bắc Ninh	
15	Bùi Hoàng Hải	Nam	16/04/1995	Hà Nội	
16	Phạm Thanh Hải	Nữ	03/05/1995	Hải Phòng	
17	Hà Thị Mai Hạnh	Nữ	26/08/1992	Hà Tĩnh	
18	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	Nữ	13/10/1980	TT Huế	
19	Trần Thị Hào	Nữ	07/04/1990	Thái Bình	
20	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	30/12/1985	Hòa Bình	
21	Trần Thu Hiền	Nữ	20/03/1995	Nghệ An	
22	Vũ Thị Hiền	Nữ	27/09/1983	Thái Bình	
23	Nguyễn Thị Hiếu	Nữ	25/03/1982	Hải Dương	
24	Đỗ Văn Hiệu	Nam	01/12/1991	Hà Nội	
25	Phùng Huy Hiệu	Nam	01/12/1996	Hà Nội	
26	Nguyễn Thị Như Hoa	Nữ	11/11/1995	Hà Tây	

TT	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
27	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Nữ	13/03/1983	Hà Nội	
28	Lê Thị Huế	Nữ	25/12/1987	Hải Dương	
29	Phạm Văn Hùng	Nam	27/12/1989	Yên Bái	
30	Vũ Thị Huyền	Nữ	21/08/1995	Vĩnh Phúc	
31	Mai Công Hưng	Nam	24/02/1992	Hải Dương	
32	Trần Hoàng Hưng	Nam	07/06/1996	Hà Nội	
33	Trần Thị Lan Hương	Nữ	27/12/1993	Hà Nội	
34	Phạm Đắc Hữu	Nam	10/08/1992	Ninh Bình	
35	Đỗ Thị Hồng Khánh	Nữ	12/11/1990	Hà Nội	
36	Lê Đình Khánh	Nam	28/10/1988	Hà Nội	
37	Nguyễn Văn Khuyển	Nam	24/03/1989	Bắc Giang	
38	Lộc Hoa Lê	Nữ	30/10/1995	Thanh Hóa	
39	Nguyễn Thị Lê	Nữ	07/06/1994	Thanh Hóa	
40	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	28/08/1993	Quảng Trị	
41	Phan Thị Thùy Linh	Nữ	11/07/1994	Đà Nẵng	
42	Bùi Thanh Loan	Nữ	11/06/1992	Vĩnh Phúc	
43	Nguyễn Khắc Lý	Nam	26/09/1991	Hà Tĩnh	
44	Nguyễn Thị Lý	Nữ	12/02/1994	Thanh Hóa	
45	Mạc Thị Mai	Nữ	20/05/1994	Hải Phòng	
46	Nguyễn Thanh Nga	Nữ	20/02/1989	Thái Bình	
47	Nguyễn Thị Thanh Nga	Nữ	01/03/1990	Hà Nội	
48	Nguyễn Thúy Ngân	Nữ	12/05/1996	Quảng Ninh	
49	Đỗ Thị Bích Ngọc	Nữ	06/03/1996	Hà Nội	
50	Hồ Thị Ngọc	Nữ	25/04/1989	Nghệ An	
51	Lê Thị Bảo Ngọc	Nữ	05/08/1995	Hải Dương	
52	Bùi Thị Cẩm Nhung	Nữ	20/04/1993	Lào Cai	
53	Dương Thị Hồng Nhung	Nữ	13/08/1995	Bắc Ninh	
54	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	26/08/1986	Hà Nội	
55	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nữ	08/03/1991	Yên Bái	
56	Trương Đình Phong	Nam	29/09/1994	Hải Phòng	
57	Lưu Vân Phương	Nữ	04/02/1996	Hà Tây	

TT	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
58	Nguyễn Thị Mai Phương	Nữ	08/03/1990	Bắc Ninh	
59	Hoàng Thị Nguyệt Phương	Nữ	20/11/1990	Hà Nội	
60	Nguyễn Kim Phụng	Nữ	08/05/1996	Hà Nội	
61	Hoàng Thị Kim Quý	Nữ	27/07/1993	Hà Tĩnh	
62	Phạm Hữu Thắng	Nam	21/11/1996	Quảng Ninh	
63	Đàm Thị Thu	Nữ	17/09/1983	Hải Dương	
64	Trần Thị Diễm Thùy	Nữ	23/05/1993	Đà Nẵng	
65	Vũ Thị Thanh Thủy	Nữ	14/03/1981	Hà Nội	
66	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	15/04/1993	Hà Nội	
67	Đặng Thu Trang	Nữ	20/08/1995	Tuyên Quang	
68	Hà Thùy Trang	Nữ	14/03/1991	Phú Thọ	
69	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Nữ	20/08/1992	Nghệ An	
70	Nguyễn Thị Trang	Nữ	21/07/1991	Vĩnh Phúc	
71	Vũ Thị Việt Trinh	Nữ	10/07/1996	Thái Bình	
72	Phan Tô Đình Trung	Nam	18/07/1996	Nghệ An	
73	Trần Đình Trường	Nam	22/07/1989	Hưng Yên	
74	Lê Văn Tú	Nam	20/03/1992	Thanh Hóa	
75	Nguyễn Anh Tú	Nam	17/12/1996	Hà Nội	
76	Hoàng Mạnh Tuấn	Nam	10/05/1991	Nam Định	
77	Trần Văn Vinh	Nam	01/06/1988	Hà Nội	
78	Phạm Thị Hoàng Yến	Nữ	04/07/1996	Quảng Trị	

(Danh sách gồm 78 thí sinh)

th